

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 19-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRC, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Văn Đầy

Ông Thạch Tấn Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lê Th Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Vĩnh Tùng Th, sinh năm 1974, tại thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: Sống lang thang, không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn O, không rõ sinh năm (chết) và bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1946; bị cáo có vợ tên Lê Thị Hoàng Y, sinh năm 1977 (đã ly hôn) hiện nay không rõ địa chỉ và sinh sống tại đâu; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: **Xấu**; bị bắt quả tang và bị tạm giữ ngày 28/10/2020, bị khởi tố ngày 02/11/2020 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 03/11/2020 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Cáo trạng số 17/CT-VKS-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi bị cáo bị truy tố như sau:

Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th trước đây đăng ký hộ khẩu thường trú tại số: 173/3, đường XVNgT, Ph 21, Quận BTh, thành phố Hồ chí Minh. Nhưng đến năm

2000 bị bắt và sau khi bị cáo chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương và bị xóa đăng ký thường trú nên bị cáo sống lang thang, không có nơi cư trú rõ ràng. Đến khoảng đầu tháng 10 năm 2020, bị cáo quen biết và có mối quan hệ bạn bè với Trầm Văn Th (tên khác: Th L). Do mẹ ruột của Trầm Văn Th là bà Trầm Thị M, sinh năm 1959 hiện đang chấp hành án phạt tù và để lại một căn nhà cho Trầm Văn Th quản lý nhưng không có người ở. Sau đó, Th cho bị cáo Th ở nhờ tại căn nhà nêu trên.

Đến khoảng 20 giờ 40 phút ngày 28/10/2020, lực lượng Công an huyện TrC kết hợp Công an xã ĐA tiến hành kiểm tra hành chính tại căn nhà trên thì phát hiện bị cáo Th đang sử dụng trái phép chất ma túy một mình trên giường trong nhà sau của bà Trầm Thị M. Đồng thời, phát hiện bị cáo Th cất giấu 01 (một) gói nhựa được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy dán bằng keo màu đen trên Th gối đầu giường ngủ và nhiều dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc, Th khai nhận chất tinh thể trong 01 (một) gói nhựa được hàn kín nêu trên là ma túy đá của bị cáo cất giấu nhằm mục đích để sử dụng. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ đồ vật có liên quan. Đồng thời, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Th tại nhà của bà Trầm Thị M thuộc ấp GiĐ, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh. Kết quả phát hiện và thu giữ 12 (mười hai) gói nhựa trong suốt gồm: 05 (năm) gói nhựa có viền màu xanh; 02 (hai) gói nhựa có viền màu đỏ; 03 (ba) gói nhựa có viền màu trắng và 02 (hai) gói nhựa được hàn kín, bên trong đều có chứa chất tinh thể nghi là chất ma túy của bị cáo Th cất giấu bằng cách dán dưới hộp nhựa màu đỏ (dùng đựng dũa muỗng) để trên kệ chén gần vị trí giường ngủ của bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo khai nhận mua vào ngày 17/10/2020 tại khu vực dân cư TrS giáp ranh giữa Q7, Q8 và huyện BCh, thành phố Hồ Chí Minh của một người Th niên tên thường gọi là H (không rõ họ tên và địa chỉ) với số tiền 4.500.000 đồng đem về cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, bị cáo Th còn khai nhận đã mua ma túy của người này nhiều lần với hình thức là gặp trực tiếp tại các quán nước giải khát gần khu dân cư TrS

Căn cứ Bản kết luận giám định số: 474/KLGD ngày 02/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Tinh thể chứa trong 01 (một) ống thủy tinh được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1386 gam (trong quá trình giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đã sử dụng hết để giám định được để trong phong bì niêm phong số: 474/MA, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn Mạnh và Phạm Văn B).

- Tinh thể chứa trong 01 (một) gói nhựa có dán băng keo màu đen được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1687 gam (trong quá trình giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đã sử dụng 0,0792 gam để giám định, đã hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC khối lượng 0,0895 gam được để trong phong bì niêm phong số: 474/MB, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn Mạnh và Phạm Văn B).

- Tinh thể chứa trong 12 (mười hai) gói nhựa trong suốt được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu C gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,7300 gam (trong quá trình giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đã sử dụng 1,3960 gam để giám định, đã hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC khối lượng 8,3340 gam được để trong phong bì niêm phong số: 474/MC, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B).

Tổng khối lượng ma túy là 10,0373 gam (sau khi giám định đã hoàn trả lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TrC tổng khối lượng là 8,4235 gam).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng:

Ngày 02/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC đã ra Quyết định tạm giữ đồ vật tài liệu gồm:

+ 01 (một) chai nhựa hiệu Sting, nắp màu đỏ, bên trong có chứa nước trong suốt và 01 (một) ống thủy tinh được để trong phong bì niêm phong số: 474/MA, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B.

+ Tinh thể có khối lượng 0,0895 gam, được để trong phong bì niêm phong số: 474/MB, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B.

+ Tinh thể có khối lượng 8,3340 gam, được để trong phong bì niêm phong số: 474/MC, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B.

+ Nhiều đồ vật gồm: 04 (bốn) cái bật lửa; 03 (ba) cây kéo màu đen; 01 (một) cây kéo màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh bị bể một đầu; 04 (bốn) gói nhựa đã qua sử dụng; 11 (mười một) đoạn ống hút có nhiều màu và kích thước khác nhau. Được niêm phong trong một hộp giấy, ký hiệu D, ngày 28/10/2020.

+ 01 (một) gói nhựa trong suốt, có viền màu xanh, đã qua sử dụng, có dính nhiều chất màu đen, được niêm phong trong một bao giấy, ký hiệu E, ngày 28/10/2020.

+ 01 (một) hộp giấy màu xanh, có dán băng keo màu đen, được niêm phong trong một bao giấy, ký hiệu F, ngày 28/10/2020.

+ 01 (một) hộp nhựa màu đỏ (dụng cụ để chứa đũa, muỗng), đã qua sử dụng, được dán giấy niêm phong, ký hiệu G, ngày 28/10/2020.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th trình bày: Vào khoảng 20 giờ ngày 28/10/2020 khi bị cáo đang ngồi chơi game tại nhà của anh Trầm Văn Th thì bị lực lượng Công an vào kiểm tra, khám xét bắt quả tang bị cáo tàng trữ 13 gói ma túy đá. Khi cơ quan Công an tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo thì bị cáo có trực tiếp chứng kiến và có ký các biên bản niêm phong thu giữ các gói ma túy và đồ dùng sử dụng ma túy. Bị cáo không khiếu nại gì cáo trạng của Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th từ 06 năm tù đến 07 năm tù. Về vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ

luật Tổ tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy thu giữ được (sau khi lấy mẫu giám định) cùng toàn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đã thu giữ.

Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th không tự bào chữa;

Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th nói lời sau cùng: Bị cáo năm nay đã 50 tuổi đời mà chưa làm gì có ích cho gia đình và xã hội, bị cáo thấy hổ thẹn với lương tâm, bị cáo có tâm nguyện nếu được thì cho phép bị cáo được hiến máu cứu người nhất là trong giai đoạn phòng chống bệnh Covid- 19 hiện nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 28/10/2020 của Công an huyện TrC thì có đủ chứng cứ xác định vào lúc 21 giờ 20 phút, ngày 28/10/2020 tại ấp GiĐ, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh (nhà ở của bà Trầm Thị M) bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th đã có hành vi tàng trữ trái phép tổng khối lượng ma túy là 10,0373 gam, loại Methamphetamine.

[2] Căn cứ vào Bản kết luận giám định số: 474/KLGD ngày 02/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Tinh thể chứa trong 01 (một) ống thủy tinh được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1386 gam (trong quá trình giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đã sử dụng hết để giám định được để trong phong bì niêm phong số: 474/MA, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B).

- Tinh thể chứa trong 01 (một) gói nhựa có dán băng keo màu đen được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1687 gam (trong quá trình giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đã sử dụng 0,0792 gam để giám định, đã hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC khối lượng 0,0895 gam được để trong phong bì niêm phong số: 474/MB, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B).

- Tinh thể chứa trong 12 (mười hai) gói nhựa trong suốt được niêm phong trong gói niêm phong kí hiệu C gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,7300 gam (trong quá trình giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh đã sử dụng 1,3960 gam để giám định, đã hoàn trả lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC khối lượng 8,3340 gam được để trong phong bì niêm phong số: 474/MC, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B).

Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th khai nhận việc cất giấu số ma túy nói trên nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra chất ma túy trong cơ thể bị cáo vào ngày 28/10/2020 thì kết quả xét nghiệm là bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th dương tính với chất ma túy. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th trình bày lời khai thừa nhận

tội của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai khi Kiểm sát viên phúc cung cũng như lời khai tại phiên tòa là do bị cáo tự khai ra đúng với sự thật. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với vật chứng vụ án được Cơ quan điều tra thu giữ trực tiếp tại hiện trường đã được niêm phong đúng quy định của pháp luật và có chữ ký của bị cáo khi lập biên bản niêm phong. Việc bị cáo Th tàng trữ trái phép tổng khối lượng ma túy bằng 10,0373 gam, loại Methamphetamine để sử dụng là đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tội phạm mà bị cáo thực hiện là **rất** nghiêm trọng, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th là người có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội cố ý (04 lần), trong đó có 02 lần bị kết án về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” thể hiện bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhưng vẫn còn vi phạm là thể hiện bị cáo có ý thức xem thường sự nghiêm minh của pháp luật, không biết sửa chữa sai lầm của mình. Việc bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th trực tiếp sử dụng trái phép chất ma túy đã góp phần tạo ra một lớp người nghiện trên địa bàn huyện TrC, qua đó đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, gây ảnh hưởng sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của chính bản thân bị cáo cũng như ảnh hưởng đến trật tự, trị an xã hội tại địa phương, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo Th mức án tù như đại diện Viện kiểm sát đề nghị, để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục, cải tạo bị cáo và đề răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng: Chất ma túy thu giữ được (sau khi đã lấy ra một phần để giám định) là chất cấm sử dụng và các dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy là vật cấm lưu hành. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người tên Hoàng, do bị cáo khai không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa điều tra, xác minh làm rõ hành vi của Hoàng bán ma túy cho bị cáo Th, sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xem xét xử lý sau. Riêng đối với ông Trầm Văn Th (tên khác: Th L), sinh năm 1984 nơi cư trú: ấp GiĐ, xã ĐA, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh là người trực tiếp quản lý căn nhà mà bị cáo Th sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc bị cáo Th mua ma túy về sử dụng và cất giấu ông Th hoàn toàn không biết. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông Th.

[8] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng; biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét chỗ ở, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong, kết luận giám định, các biên bản lấy lời khai, các biên bản hỏi cung bị can, các biên bản hoạt động điều tra của Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản phúc cung của Kiểm sát viên... được thu thập đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th 06 (sáu) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/10/2020.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) chai nhựa hiệu Sting, nắp màu đỏ, bên trong có chứa nước trong suốt và 01 (một) ống thủy tinh được để trong phong bì niêm phong số: 474/MA, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B.

- Tinh thể có khối lượng 0,0895 gam, được để trong phong bì niêm phong số: 474/MB, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B.

- Tinh thể có khối lượng 8,3340 gam, được để trong phong bì niêm phong số: 474/MC, ngày 02/11/2020, có chữ ký ghi tên Phùng Văn M và Phạm Văn B.

- Nhiều đồ vật gồm: 04 (bốn) cái bật lửa; 03 (ba) cây kéo màu đen; 01 (một) cây kéo màu trắng; 01 (một) ống thủy tinh bị bể một đầu; 04 (bốn) gói nhựa đã qua sử dụng; 11 (mười một) đoạn ống hút có nhiều màu và kích thước khác nhau. Được niêm phong trong một hộp giấy, ký hiệu D, ngày 28/10/2020.

- 01 (một) gói nhựa trong suốt, có viền màu xanh, đã qua sử dụng, có dính nhiều chất màu đen, được niêm phong trong một bao giấy, ký hiệu E, ngày 28/10/2020.

- 01 (một) hộp giấy màu xanh, có dán băng keo màu đen, được niêm phong trong một bao giấy, ký hiệu F, ngày 28/10/2020.

- 01 (một) hộp nhựa màu đỏ (dụng cụ để chứa đũa, muỗng), đã qua sử dụng, được dán giấy niêm phong, ký hiệu G, ngày 28/10/2020.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 17/QĐ-VKS-HS ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phạm Vĩnh Tùng Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện TrC;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện TrC;
- Cơ quan THAHSCA huyện TrC;
- Cơ quan THADS huyện TrC;
- Nhà tạm giữ CA huyện TrC;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Đây- Thạch Tấn Thành

Nguyễn Văn Truyền

